

HUYỆN ỦY TAM ĐƯỜNG
BCĐ HUYỆN VỀ XÂY DỰNG VÀ
THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ

DẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tam Đường, ngày 05 tháng 3 năm 2018

Số 442 -CV/BCĐ

V/v báo cáo kết quả tự kiểm tra
việc thực hiện QCDC ở cơ sở

Kính gửi: - Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở các xã, thị trấn,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, đơn vị: Công ty cổ phần Đất hiếm Lai Châu,
Công ty cổ phần Thủy điện Chu Va, HTX Mai Thoa.

Thực hiện Kế hoạch số 37 -KH/BCĐ, ngày 21/02/2018 của Ban Chỉ đạo tỉnh về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở về việc kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2018,

Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở huyện yêu cầu Ban chỉ đạo QCDC các xã, thị trấn; các chi, đảng bộ trực thuộc; các doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần, hợp tác xã đóng trên địa bàn huyện nghiêm túc tự kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở, như sau:

1. Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở các xã, thị trấn tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XI, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
2. Các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
3. Các Doanh nghiệp nhà nước, Công ty cổ phần, Hợp tác xã tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra thực hiện Nghị định 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

(Có đề cương báo cáo gửi kèm)

4. Mốc thời điểm báo cáo tự kiểm tra: Từ tháng 01/2016 đến 31/12/2017.
5. Giao Ban Dân vận Huyện ủy (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở huyện) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

- Phòng Nội vụ huyện đôn đốc các chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện thực hiện báo cáo và tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện QCDC theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ủy Ban MTTQ huyện đôn đốc các Ban Chỉ đạo QCDG ở cơ sở các xã, thị trấn thực hiện báo cáo và tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XI.

- Liên đoàn Lao động huyện đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước, Công ty cổ phần, Hợp tác xã thực hiện báo cáo và tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Nghị định 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Báo cáo kết quả tự kiểm tra gửi về Ban Chỉ đạo (qua Ban Dân vận Huyện uỷ - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo QCDG ở cơ sở huyện) **trước ngày 16/3/2018** để tổng hợp trình Ban Chỉ đạo huyện báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định. / *Sp*

Nơi nhận:

- TT Huyện uỷ,
- Như kính gửi,
- Lưu.

PHÓ BÍ THƯ
Kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Sung Lữ Páo

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn theo Pháp lệnh 34/2017/PL-UBTVQH

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung trong Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11; nội dung công khai để nhân dân biết; nhân dân bàn và quyết định; nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nhân dân giám sát. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chế độ “một cửa”, “một cửa liên thông”, dịch vụ công trực tuyến,...

- Kết quả đối thoại trực tiếp của chính quyền với nhân dân; tình hình và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hướng dẫn, quy ước của bản, tổ dân phố; dân chủ trong thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng, người nghèo. Kết quả hoạt động của ban giám sát đầu tư của cộng đồng, ban thanh tra nhân dân, tổ hoà giải, tổ nhân dân tự quản ở xã, thị trấn.

- Tác động của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; giải quyết việc làm; xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh; ổn định chính trị ở xã, thị trấn (Nêu một số kết quả nổi bật ở cơ sở).

2. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung nêu trong Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định; cải cách hành chính; giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, công chức và công dân; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị.

- Tác động của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị; thay đổi

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA

(Ban hành kèm theo Công văn số 42-CV/BCĐ, ngày 5/3/2018 của Ban Chỉ đạo QCDC huyện về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

Nêu rõ việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền để cụ thể hoá chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.

2. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Đánh giá các hoạt động tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết trung ương 4 khoá XII về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”, Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 3/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XII về “Ban hành hướng dẫn khung đề các cấp uỷ, tổ chức Đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”, các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp

Việc xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo; kiện toàn, phân công trách nhiệm thành viên; kinh phí hoạt động của BCĐ; công tác phối hợp của BCĐ với các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Công tác phối hợp

Vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp của cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

5. Công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết; nhân rộng các điển hình, mô hình xây dựng và thực hiện tốt QCDC ở cơ sở



III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn theo Pháp lệnh 34/2017/PL-UBTVQH

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung trong Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11; nội dung công khai để nhân dân biết; nhân dân bàn và quyết định; nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nhân dân giám sát. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chế độ “một cửa”, “một cửa liên thông”, dịch vụ công trực tuyến,...

- Kết quả đối thoại trực tiếp của chính quyền với nhân dân; tình hình và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hướng dẫn, quy ước của bản, tổ dân phố; dân chủ trong thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng, người nghèo. Kết quả hoạt động của ban giám sát đầu tư của cộng đồng, ban thanh tra nhân dân, tổ hoà giải, tổ nhân dân tự quản ở xã, thị trấn.

- Tác động của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; giải quyết việc làm; xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh; ổn định chính trị ở xã, thị trấn (Nêu một số kết quả nổi bật ở cơ sở).

2. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung nêu trong Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định; cải cách hành chính; giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, công chức và công dân; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị.

- Tác động của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị; thay đổi

phong cách, lề lối làm việc; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung nêu trong Nghị định 60/2013/NĐ-CP; nội dung người sử dụng lao động phải công khai; nội dung người lao động tham gia ý kiến, quyết định kiểm tra, giám sát. Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả thực hiện các quy định về đối thoại tại nơi làm việc; hội nghị người lao động và các hình thức thực hiện dân chủ khác; việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng các quy định, quy chế của doanh nghiệp; vai trò của tổ chức công đoàn tham gia thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc.

- Tác động của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đến phát triển sản xuất, kinh doanh, đời sống, việc làm, thu nhập của công nhân lao động; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, xây dựng quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

IV. KẾT QUẢ 03 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN 120-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KHOÁ XI

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện (ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá Kết luận 120-KL/TW; công tác tuyên truyền, quán triệt,...).

2. Kết quả triển khai thực hiện 8 nhiệm vụ nêu trong Kết luận 120-KL/TW (Nêu bật nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân).

3. Đánh giá tác động của việc thực hiện Kết luận 120-KL/TW đến việc nâng cao ý thức, trách nhiệm thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa, đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân; việc phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững an ninh, trật tự ở cơ sở; việc củng cố, nâng cao chất lượng của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

VI. NHIỆM VỤ TRONG TÂM THỜI GIAN TỚI

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị, đề xuất với huyện, Ban Chỉ đạo QCDC ở cơ sở huyện.

- Những bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở theo các loại hình.